

## **Chương V: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Mục 1: Yêu cầu về kỹ thuật**

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

#### **1.1. Yêu cầu kỹ thuật chung của hàng hoá**

- Hàng hóa mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu. Hàng hóa sản xuất năm 2025, được đóng gói, bảo quản theo quy cách và tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Đối với hàng hoá chào thầu là hàng hoá nhập khẩu: Nhà thầu phải cung cấp giấy chứng nhận CO/CQ bản gốc của nhà sản xuất, hồ sơ nhập khẩu (bản gốc hoặc bản sao công chứng) nếu là nhà thầu trực tiếp nhập khẩu/ hoặc (bản sao) được đóng dấu và xác nhận sao y bản chính của đơn vị nhập khẩu nếu là hàng hoá nhà thầu mua thông qua đơn vị khác.

- Đối với hàng hoá chào thầu là hàng hoá sản xuất trong nước, Nhà thầu phải cung cấp chứng chỉ chất lượng sản phẩm hàng hoá (CQ) hoặc các giấy tờ khác tương đương (giấy chứng nhận xuất xưởng).

#### **1.2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể của hàng hoá**

- Hàng hóa cung cấp phải đúng chủng loại, thông số kỹ thuật như mô tả tại Mẫu số 01A- Phạm vi cung cấp hàng hóa. Nhà thầu có thể chào hàng hoá tương đương nhưng phải đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, tài liệu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định.

- Hàng hóa có chứng chỉ xuất xưởng khi giao hàng

- Nhà thầu cung cấp các tài liệu kỹ thuật/catalog (nếu có) của Nhà sản xuất trong E-HSDT để chứng minh chất lượng của hàng hóa, các thông số kỹ thuật phù hợp hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT. Tài liệu kỹ thuật/catalog có thể là tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Nếu sử dụng ngôn ngữ khác thì các tài liệu/catalog nêu trên phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng dịch thuật.

Nếu yêu cầu cung cấp bản tóm tắt thông số kỹ thuật thì Chủ đầu tư phải ghi thông tin vào bảng dưới đây. Nhà thầu sẽ soạn một bảng tương tự để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu đó.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa. Hàng hóa phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau:

#### **Hàng hoá phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:**

<b>Hạng mục số</b>	<b>Tên hàng hoá</b>	<b>Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn</b>
1	Xích tải+ Nhông xích	- Xích tải: Bước xích T=100, rộng 42, đường kính con lăn Ø38x Ø25x20, chốt Ø14x 48.5, bạc xích Ø25x 14x32mm (con lăn, chốt, bạc thép 40XM, nhiệt luyện 38-42HRC); má xích kích thước 142x42 x6mm thép SC30, chiều dài 35 mét/bộ. - Nhông xích kích thước Ø370x Ø60x50mm, số răng Z=10' đường kính con lăn Ø38mm, vật liệu SC50 độ cứng 45-50HRC, số lượng 8 cái.

Ghi chú: Thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu phải tương đương hoặc cao hơn theo quy định tại Mẫu số 01A- PHẠM VI CUNG CẤP HÀNG HOÁ

### 1.3. Các yêu cầu khác

- Trong thời gian mời thầu, Nhà thầu có thể khảo sát thực tế tại địa điểm thực hiện gói thầu (nếu nhà thầu thấy cần thiết) để đảm bảo hàng hóa, dịch vụ cung cấp có thể lắp đặt được vào vị trí thực tế và hoạt động đồng bộ với hệ thống thiết bị đang sử dụng của Chủ đầu tư.
- Hàng hóa được bảo hành tại nơi sử dụng của Chủ đầu tư theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất trong thời gian 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.
- Trong thời gian bảo hành, nhà thầu có trách nhiệm đưa ra phương án khắc phục các hư hỏng, khuyết tật phát sinh chậm nhất 05 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư. Trường hợp sau 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo (qua điện thoại, zalo, email, văn bản...) của Chủ đầu tư về việc bảo hành hàng hóa, Nhà thầu không tới thực hiện việc bảo hành thì Chủ đầu tư tự tổ chức thực hiện hoặc thuê bên thứ 3 thực hiện, khi đó mọi chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Chủ đầu tư sẽ trích khoản tiền từ bảo hành của Nhà thầu. Nếu chi phí bảo hành do Chủ đầu tư thực hiện vượt quá giá trị bảo hành thì Nhà thầu phải trả nốt phần thiết hụt cho Chủ đầu tư.

#### Mục 2: Bản vẽ, tài liệu liên quan

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng
F- 756-M-13-026	Bạc xích	Tham khảo kích thước, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật
F- 756-M-13-027	Con lăn xích	Tham khảo kích thước, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật
F- 756-M-13-028	Chốt xích	Tham khảo kích thước, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật
F- 756-M-13-029	Má xích	Tham khảo kích thước, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật
F- 756-M-13-030	Bánh xích (nhông xích)	Tham khảo kích thước, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật
F- 756-M-13-031	Xích	Tham khảo kích thước, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật
F- 756-M-13-032	Cánh gạt	Tham khảo kích thước, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật

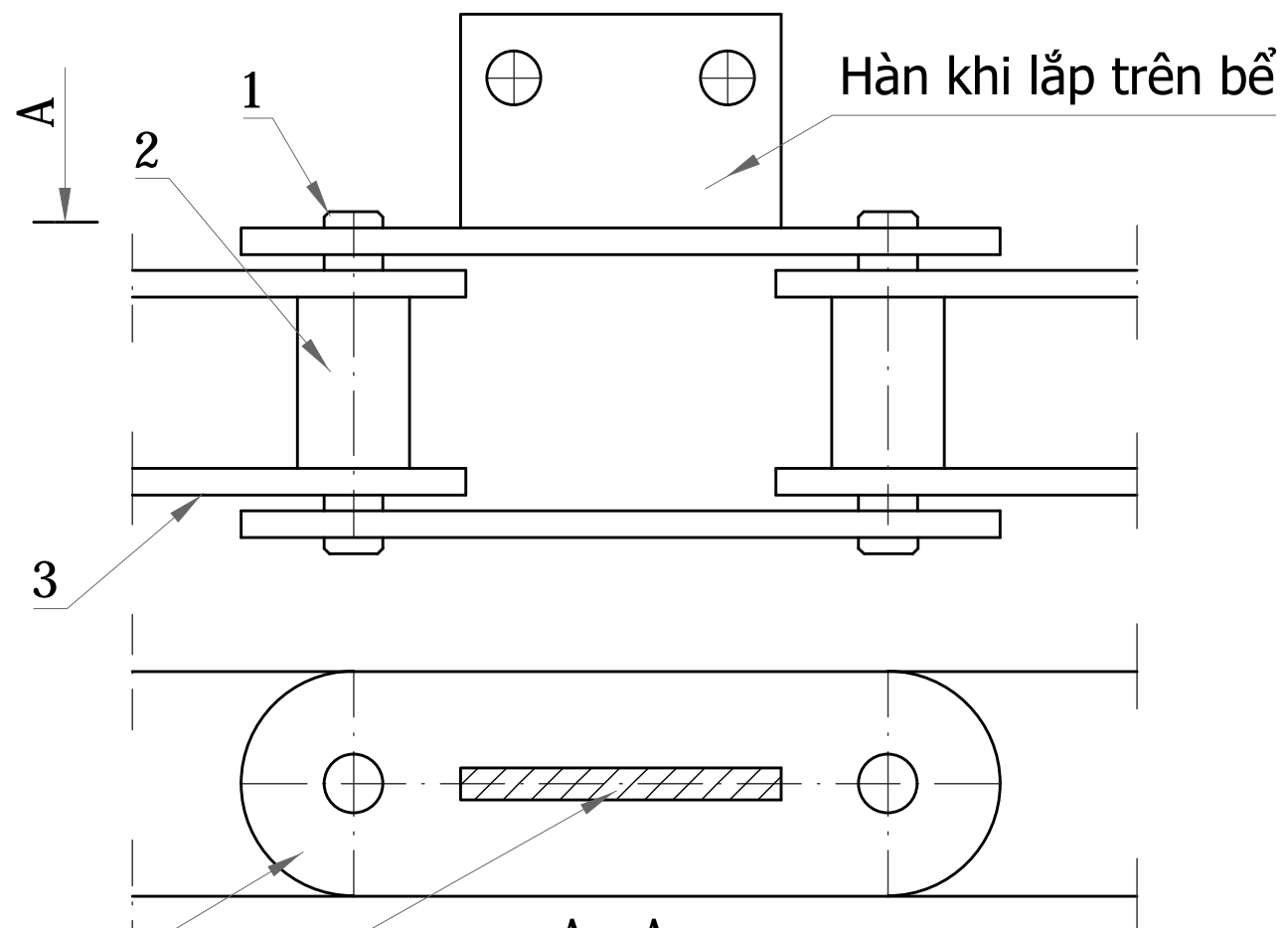
#### Mục 3: Kiểm tra, thử nghiệm

- Địa điểm: Tại kho của Chủ đầu tư, địa chỉ: Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
- Nội dung kiểm tra và thử nghiệm: Căn cứ nội dung hợp đồng ký kết giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu, Chủ đầu tư kiểm tra về:
  - + Nguồn gốc, xuất xứ của hàng hoá
  - + Các yêu cầu về kỹ thuật của hàng hoá
  - + Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng nếu kiểm tra hàng hoá không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và nguồn gốc xuất xứ

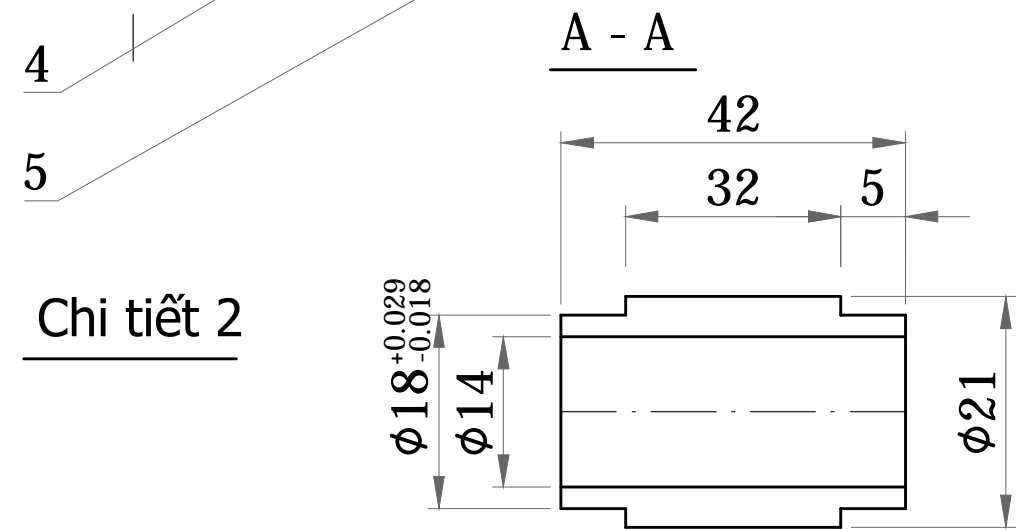
+ Trường hợp có nghi ngờ về chất lượng của hàng hóa, Chủ đầu tư có thể lấy mẫu để thử nghiệm. Đơn vị thử nghiệm là bên thứ ba có đủ chức năng thực hiện thử nghiệm. Kết quả thử nghiệm của bên thứ ba là căn cứ nghiệm thu yêu cầu kỹ thuật. Nếu kết quả thử nghiệm không đạt yêu cầu kỹ thuật thì nhà thầu phải trả chi phí thử nghiệm cho hàng hóa đó và Chủ đầu tư từ chối nhận hàng, trường hợp Chủ đầu tư đã nhận hàng thì Nhà thầu phải thay bằng hàng hóa khác đạt yêu cầu chất lượng.

E-HSMT này gồm có các bản vẽ sau đây:

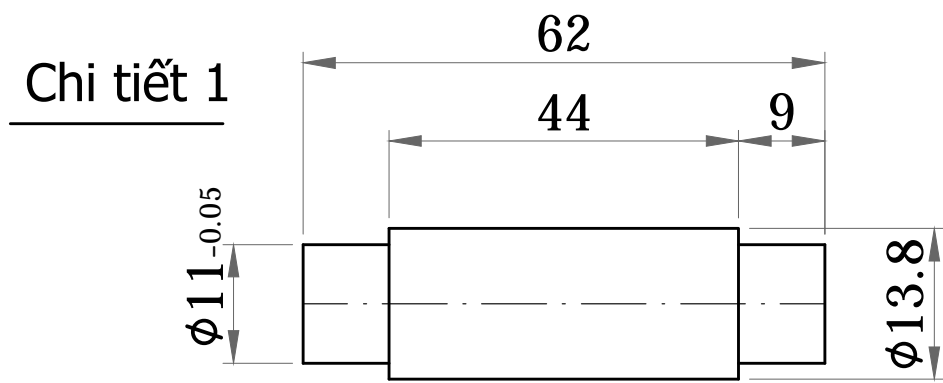




Hàn khí lắp trên bể

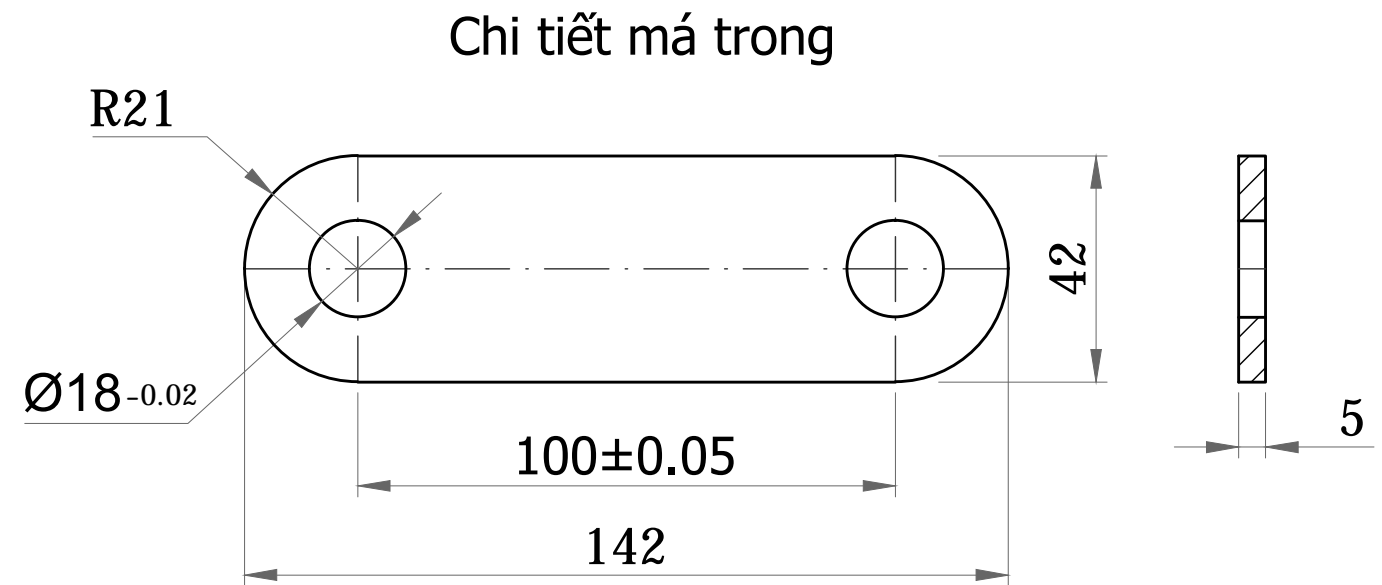


Chi tiết 2

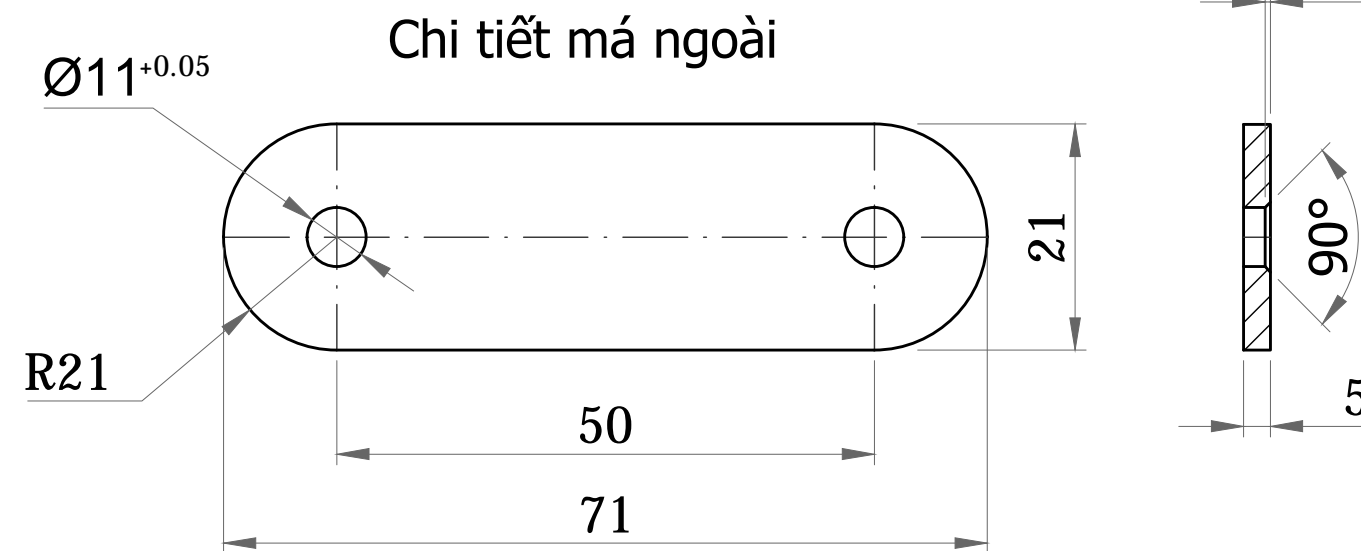


Chi tiết 1

Vật liệu: thép 40XM  
Nhiệt luyện đạt độ cứng 35-40HRC



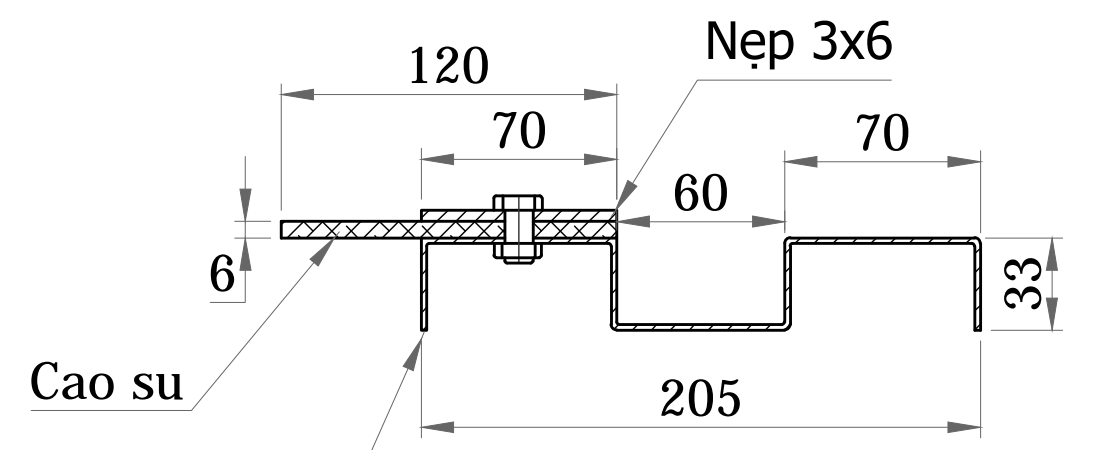
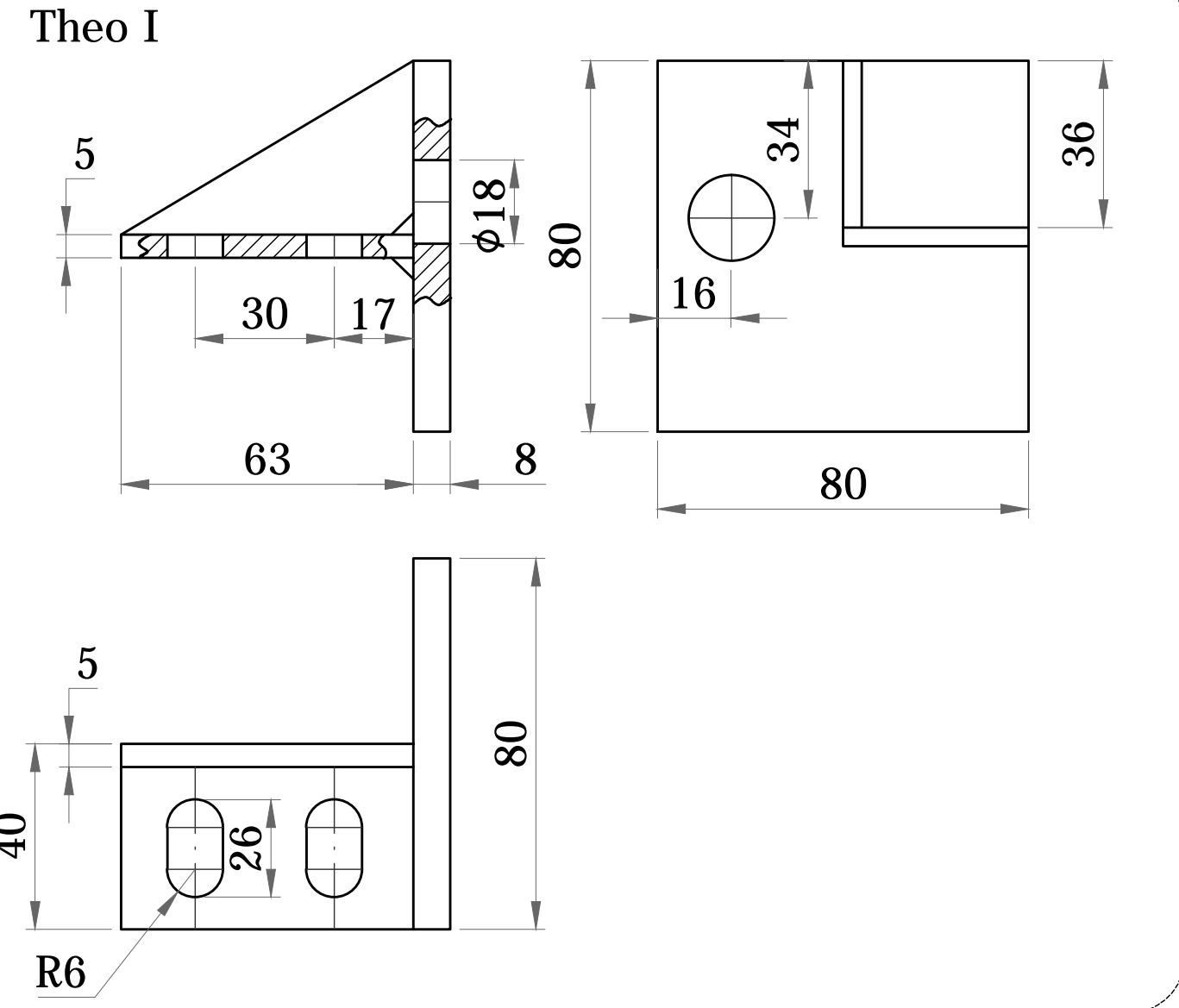
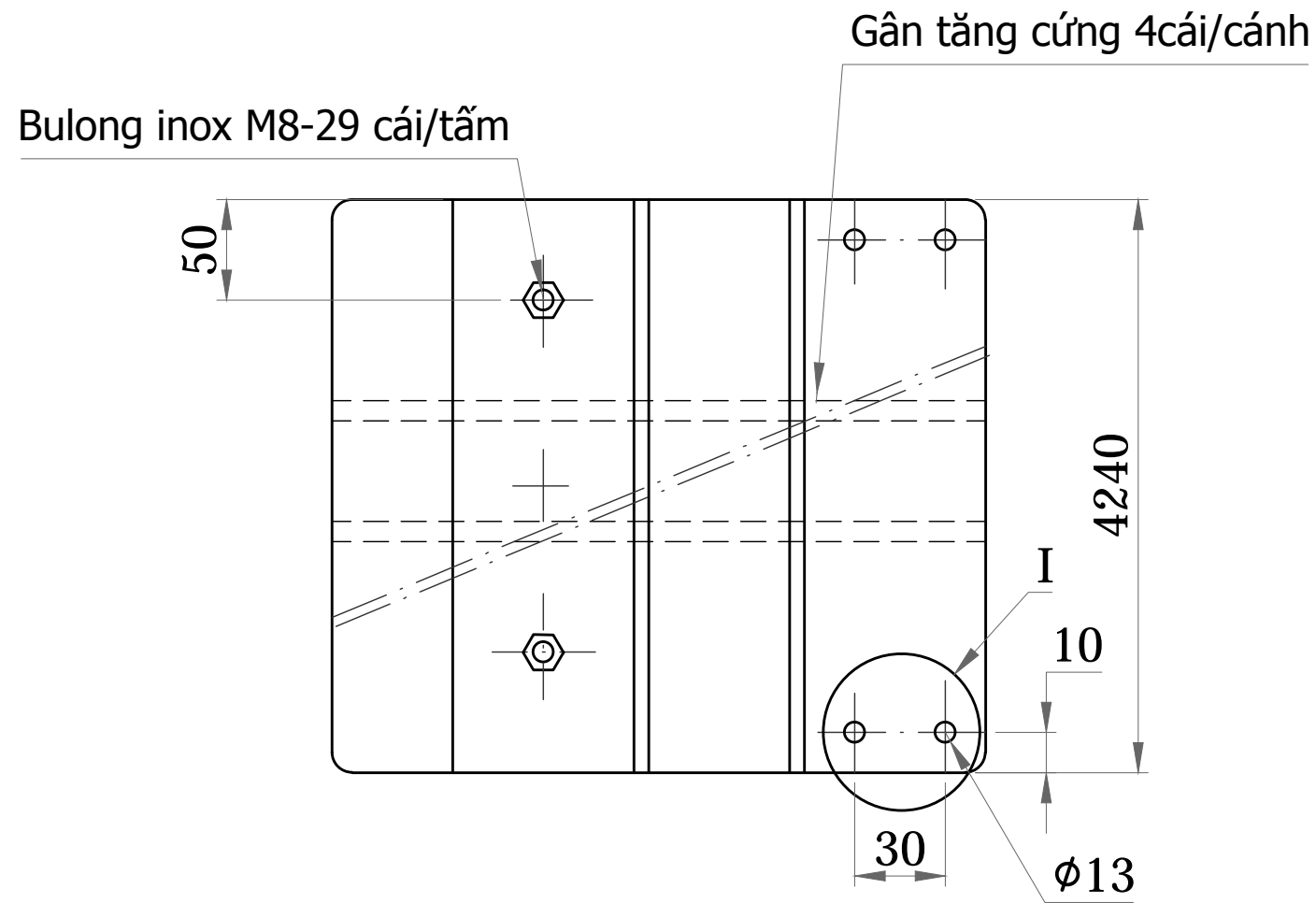
Chi tiết má trong



Chi tiết má ngoài

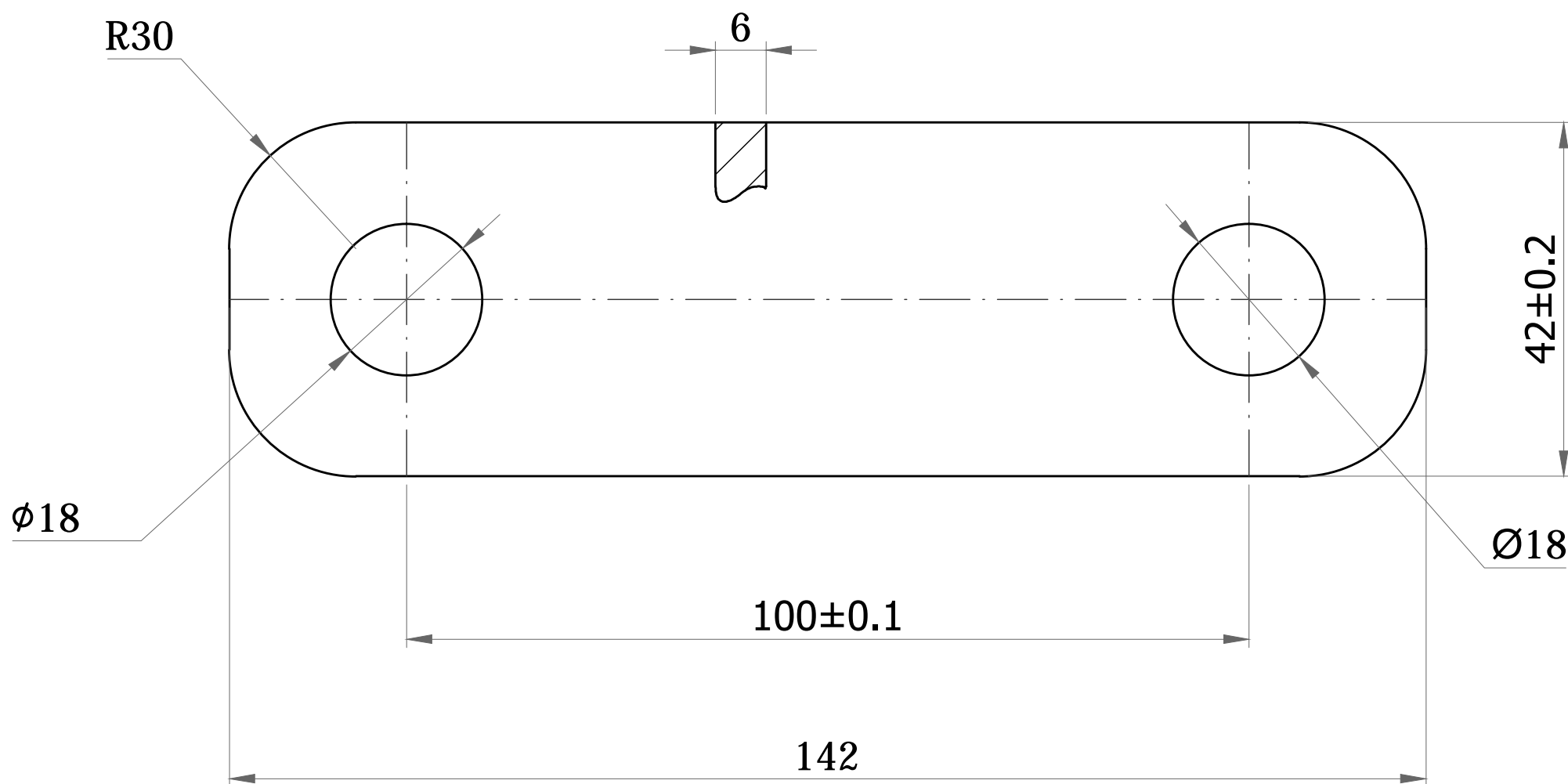
Vật liệu: thép SC35  
Nhiệt luyện đạt độ cứng 35-40HRC

	CH.NĂNG	HỌ VÀ TÊN/NGÀY	CHỮ KÝ	<b>NƯỚC THẢI</b> <b>756MD23.01+02</b> <b>XÍCH BỂ THU HỒI BỘT NỖI</b>
	NGƯỜI VẼ	NGUYỄN DUY TUẤN .2025		
	NG. K.TRA	TRẦN NGỌC THẠCH .2025		
TỶ LỆ:	NG. DUYỆT	NGUYỄN VĂN ĐẠO .2025		SỐ BẢN VẼ:
<b>TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM</b>				<b>F - 756 - M - 13 - 031</b>



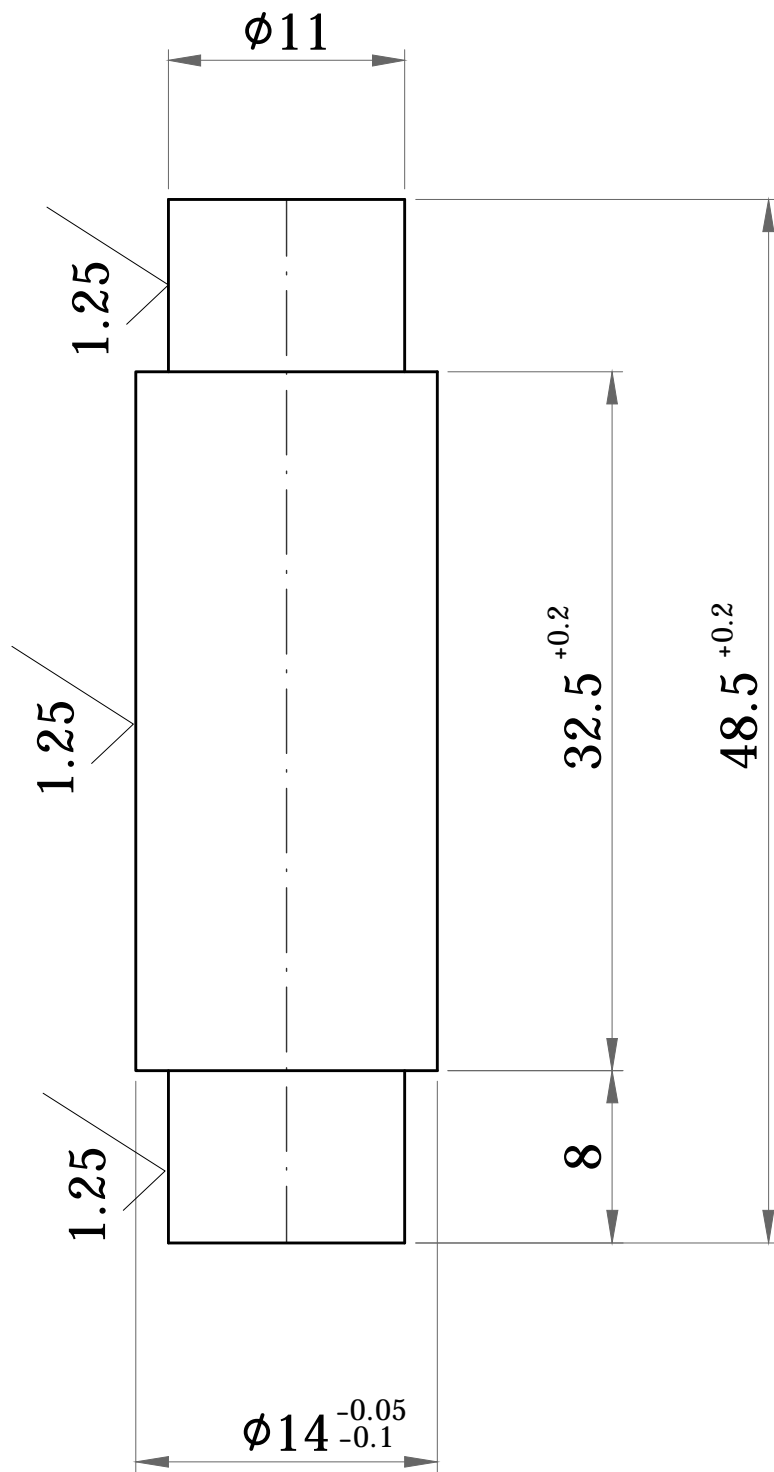
Cánh SUS304

	CH.NĂNG	HỌ VÀ TÊN/NGÀY	CHỮ KÝ	<b>NƯỚC THẢI</b> <b>756MD23.01+02</b> <b>CÁNH GẠT THU HỒI BỘT NỒI</b>
	NGƯỜI VẼ	NGUYỄN DUY TUẤN .2025		
	NG. K.TRA	TRẦN NGỌC THẠCH .2025		
TỶ LỆ:	NG. DUYỆT	NGUYỄN VĂN ĐẠO .2025		SỐ BẢN VẼ:
<b>TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM</b>				<b>F - 756 - M - 13 -032</b>



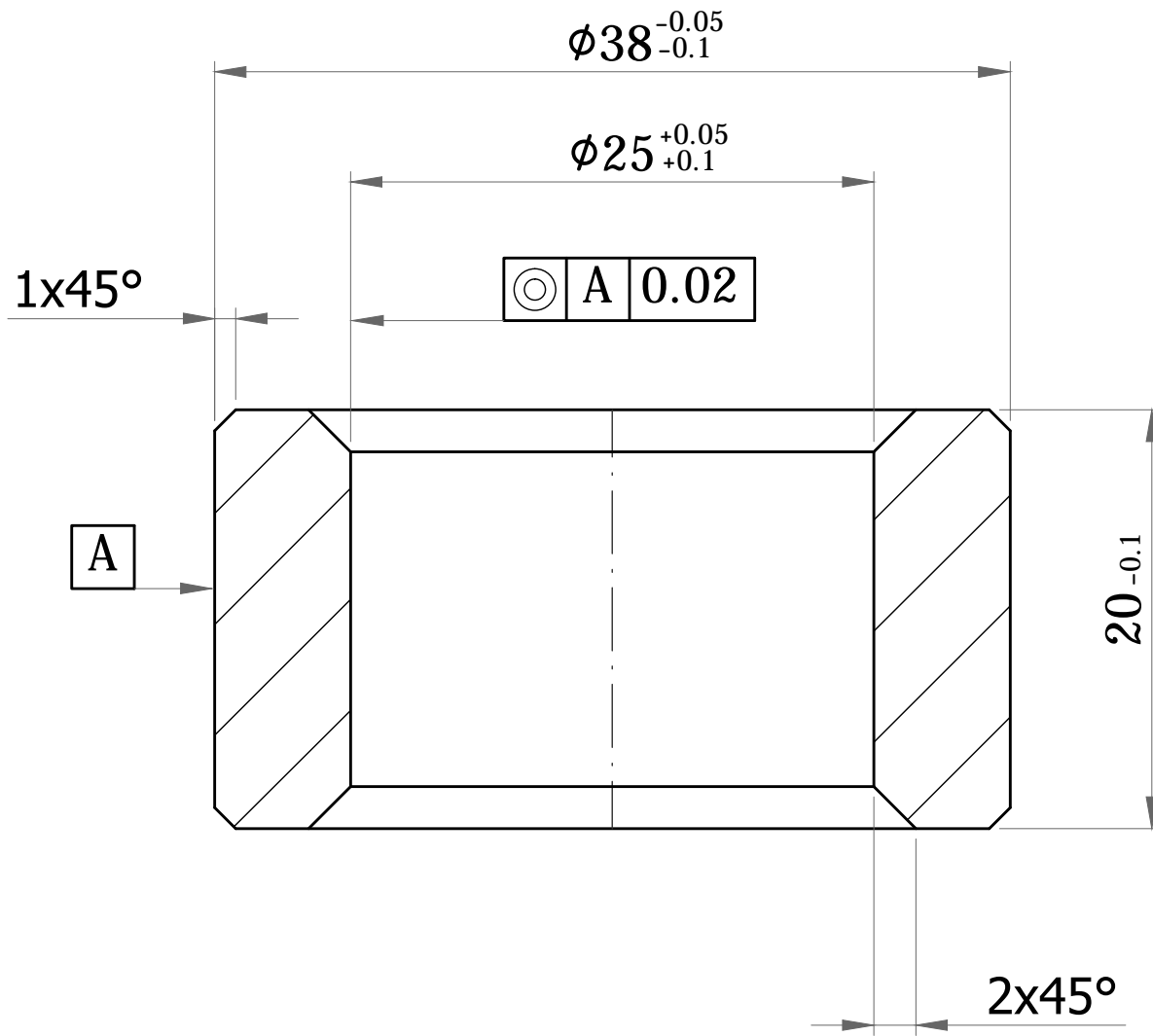
Vật liệu: thép SC30  
 Nhiệt luyện đạt độ cứng 35-40HRC

 BAI BANG	CH.NĂNG	HỌ VÀ TÊN/NGÀY	CHỮ KÝ	<b>NƯỚC THẢI</b> <b>756MD23.01+02</b> <b>CHỐT XÍCH BỂ THU HỒI</b>
	NGƯỜI VẼ	NGUYỄN DUY TUẤN .2025		
	NG. K.TRA	TRẦN NGỌC THẠCH .2025		
TỶ LỆ:	NG. DUYỆT	NGUYỄN VĂN ĐÀO .2025		SỐ BẢN VẼ:
<b>TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM</b>			<b>F - 756 - M - 13 - 029</b>	



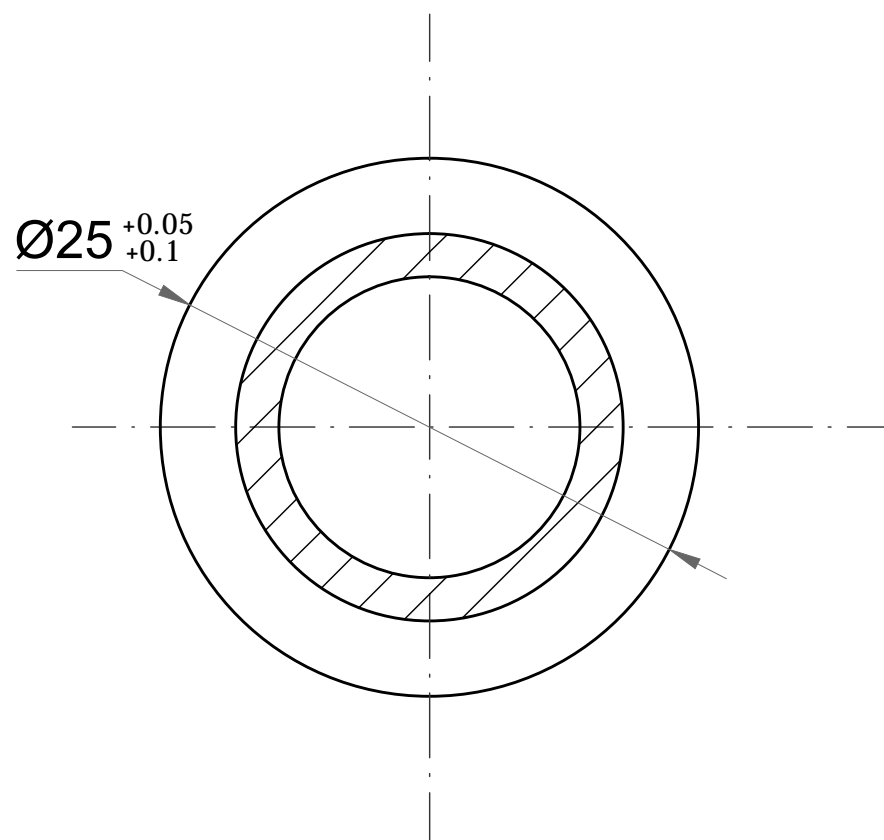
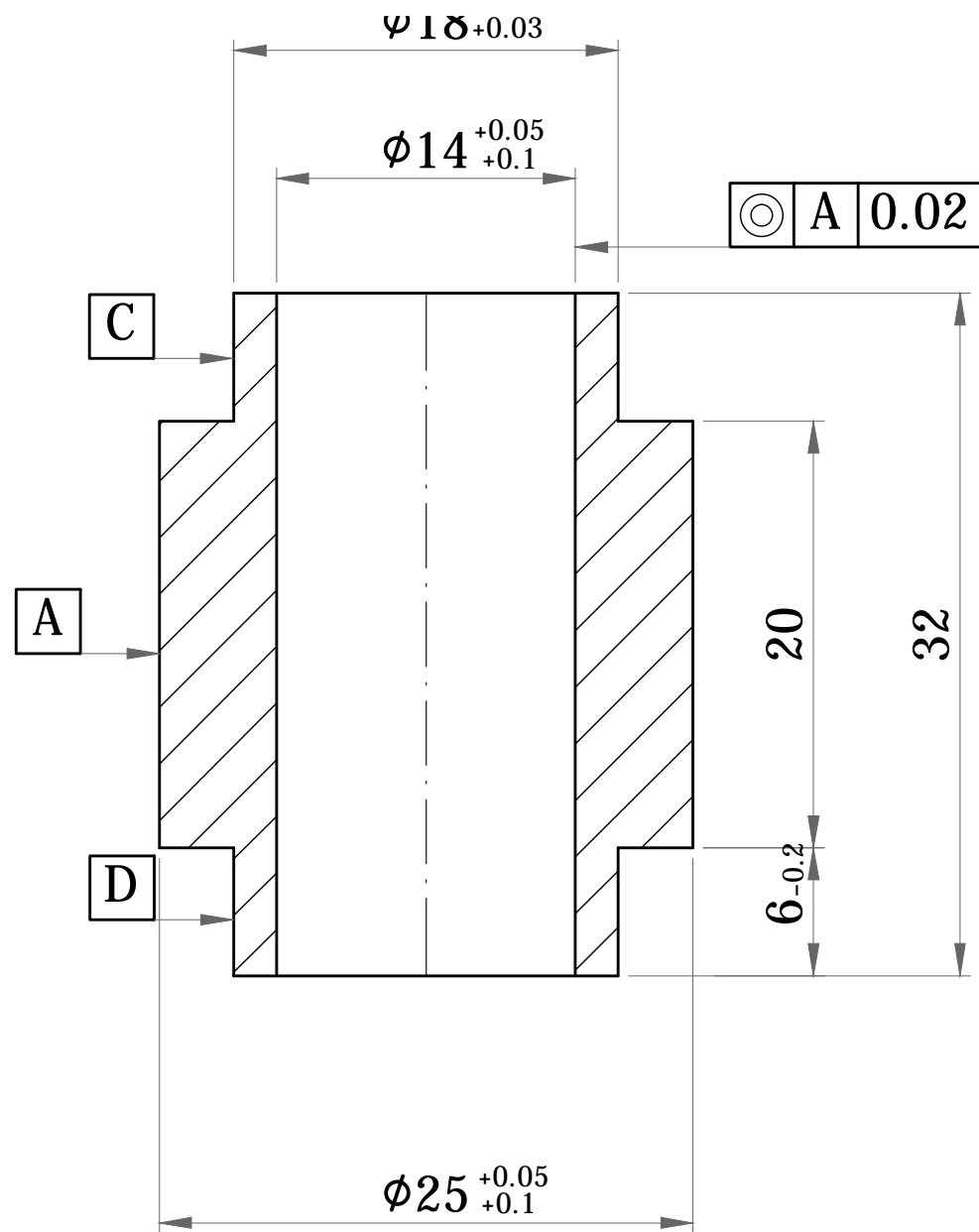
Vật liệu: thép 40XM  
 Nhiệt luyện đạt độ cứng 35-40HRC

 BAI BANG	CH.NĂNG	HỌ VÀ TÊN/NGÀY	CHỮ KÝ	<b>NƯỚC THẢI</b> <b>756MD23.01+02</b> <b>CHỐT XÍCH BỂ THU HỒI</b>
	NGƯỜI VẼ	NGUYỄN DUY TUẤN .2025		
	NG. K.TRA	TRẦN NGỌC THẠCH .2025		
TỶ LỆ:	NG. DUYỆT	NGUYỄN VĂN ĐÀO .2025		SỐ BẢN VẼ: <b>F - 756 - M - 13 - 028</b>
<b>TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM</b>				



Vật liệu: thép 40XM  
 Nhiệt luyện đạt độ cứng 35-40HRC

	CH.NĂNG	HỌ VÀ TÊN/NGÀY	CHỮ KÝ	<b>NƯỚC THẢI</b> <b>756MD23.01+02</b> <b>CON LĂN XÍCH BỀ THU HỒI</b>
	NGƯỜI VẼ	NGUYỄN DUY TUẤN .2025		
	NG. K.TRA	TRẦN NGỌC THẠCH .2025		
TỶ LỆ:	NG. DUYỆT	NGUYỄN VĂN ĐÀO .2025		SỐ BẢN VẼ: F - 756 - M - 13 - 027
<b>TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM</b>				



Vật liệu: thép 40XM  
 Nhiệt luyện đạt độ cứng 35-40HRC

 BAI BANG	CH.NĂNG	HỌ VÀ TÊN/NGÀY	CHỮ KÝ	<b>NƯỚC THẢI</b> <b>756MD23.01+02</b> <b>BẠC XÍCH BỂ THU HỒI</b>
	NGƯỜI VẼ	NGUYỄN DUY TUẤN .2025		
	NG. K.TRA	TRẦN NGỌC THẠCH .2025		
TỶ LỆ:	NG. DUYỆT	NGUYỄN VĂN ĐẠO .2025		SỐ BẢN VẼ: <b>F - 756 - M - 13 - 026</b>
<b>TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM</b>				